

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn
và cơ cấu tổ chức của Cục Viễn thám quốc gia**

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

Căn cứ Nghị định số 123/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2016 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ;

Căn cứ Nghị định số 36/2017/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Viễn thám quốc gia và Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí và chức năng

1. Cục Viễn thám quốc gia là tổ chức trực thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường có chức năng tham mưu, giúp Bộ trưởng quản lý nhà nước về viễn thám; tổ chức thực hiện các dịch vụ công về viễn thám theo quy định của pháp luật.

2. Cục Viễn thám quốc gia có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng theo quy định của pháp luật, có trụ sở chính tại thành phố Hà Nội.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Chủ trì, phối hợp xây dựng, trình Bộ trưởng cơ chế, chính sách, văn bản quy phạm pháp luật, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án, dự án, nhiệm vụ chuyên môn, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, định mức kinh tế - kỹ thuật, quy chế, quy trình về viễn thám; hướng dẫn, kiểm tra và tổ chức thực hiện sau khi được phê duyệt.

2. Hướng dẫn và tổ chức thực hiện việc ứng dụng viễn thám trong quan trắc, giám sát tài nguyên, môi trường, thiên tai, biến đổi khí hậu và các lĩnh vực khác phục vụ công tác quản lý nhà nước, phát triển kinh tế - xã hội và an ninh - quốc phòng theo quy định của pháp luật;

3. Xây dựng, công bố báo cáo quan trắc, giám sát định kỳ và đột xuất về tình hình khai thác và sử dụng tài nguyên thiên nhiên, ô nhiễm môi trường, biến đổi khí hậu bằng công nghệ viễn thám.

4. Xây dựng, quản lý, khai thác trạm thu viễn thám, hệ thống lưu trữ và xử lý dữ liệu viễn thám, cơ sở dữ liệu viễn thám và mạng lưới truyền dẫn dữ liệu viễn thám; hướng dẫn việc bảo vệ hành lang an toàn kỹ thuật trạm thu ảnh viễn thám và các công trình hạ tầng viễn thám.

5. Tổng hợp nhu cầu thu nhận dữ liệu viễn thám của các bộ, ngành, địa phương; xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch thu nhận, xử lý dữ liệu viễn thám hàng năm, định kỳ năm năm; cung cấp dữ liệu viễn thám và sản phẩm viễn thám cho các cơ quan, tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật.

6. Hướng dẫn, kiểm tra và tổ chức thực hiện việc xây dựng, cập nhật, quản lý việc thu nhận, vận hành cơ sở dữ liệu viễn thám quốc gia; tổng hợp và công bố siêu dữ liệu viễn thám quốc gia.

7. Thẩm định về nội dung liên quan đến cơ sở hạ tầng viễn thám, thu nhận dữ liệu viễn thám quốc gia, ứng dụng và phát triển công nghệ viễn thám đối với các chương trình, đề án, dự án của các bộ, ngành, địa phương theo quy định của pháp luật.

8. Hướng dẫn và kiểm tra hoạt động viễn thám của các tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật; theo dõi, tổng hợp tình hình ứng dụng và phát triển viễn thám trên phạm vi cả nước.

9. Thành lập, hiện chỉnh bản đồ địa hình, bản đồ chuyên đề, cơ sở dữ liệu chuyên đề, cập nhật dữ liệu nền thông tin địa lý bằng công nghệ viễn thám theo phân công của Bộ trưởng; ứng dụng viễn thám trong xây dựng hạ tầng dữ liệu không gian địa lý quốc gia.

10. Thẩm định, nghiệm thu các công trình, sản phẩm viễn thám theo quy định.

11. Ứng dụng viễn thám và địa tin học trong điều tra cơ bản, đo đạc, thu thập, phân tích, xử lý các dữ liệu thông tin không gian phục vụ công tác quản lý nhà nước và các nhu cầu của xã hội.

12. Cung cấp các dịch vụ công về viễn thám theo quy định của pháp luật.

13. Nghiên cứu khoa học, phát triển ứng dụng và chuyển giao công nghệ viễn thám; tham gia đào tạo, bồi dưỡng kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ về viễn thám; tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức cộng đồng, thúc đẩy phát triển, ứng dụng viễn thám.

14. Làm đầu mối tham gia các hoạt động hợp tác quốc tế trong lĩnh vực viễn thám; đề xuất mở rộng quan hệ hợp tác và hội nhập với các tổ chức quốc tế và khu vực về viễn thám; phối hợp với các cơ quan, đơn vị trong việc đàm phán, ký kết các điều ước quốc tế; thực hiện các chương trình, dự án về hợp tác quốc tế theo phân công của Bộ trưởng.

15. Quản lý tài chính, tài sản Nhà nước giao; quản lý hoạt động dịch vụ công thuộc lĩnh vực quản lý của Cục theo quy định của pháp luật; thực hiện trách nhiệm của đơn vị dự toán cấp II đối với các đơn vị trực thuộc Cục theo quy định của pháp luật.

16. Quản lý tổ chức, biên chế, vị trí việc làm, công chức, viên chức, người lao động thuộc Cục theo phân cấp của Bộ Tài nguyên và Môi trường và theo quy định của pháp luật.

17. Thực hiện cải cách hành chính theo chương trình, kế hoạch cải cách hành chính của Bộ Tài nguyên và Môi trường theo phân công của Bộ trưởng.

18. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục chính sách, pháp luật về viễn thám theo phân công của Bộ trưởng.

19. Thống kê, báo cáo định kỳ và đột xuất về tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao.

20. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Bộ trưởng giao.

Điều 3. Lãnh đạo Cục Viễn thám quốc gia

1. Lãnh đạo Cục Viễn thám quốc gia có Cục trưởng và không quá 03 Phó Cục trưởng.

2. Cục trưởng chịu trách nhiệm trước pháp luật và trước Bộ trưởng về các nhiệm vụ được giao; ban hành các văn bản cá biệt, văn bản hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ theo chức năng, nhiệm vụ được giao và các văn bản khác theo phân cấp, ủy quyền của Bộ trưởng; ban hành quy chế làm việc và điều hành các hoạt động của Cục.

3. Phó Cục trưởng giúp việc Cục trưởng, chịu trách nhiệm trước Cục trưởng và trước pháp luật về lĩnh vực công tác được phân công.

Điều 4. Cơ cấu tổ chức

1. Các tổ chức hành chính

a) Phòng Cơ sở hạ tầng viễn thám.

b) Phòng Kế hoạch - Tài chính.

c) Phòng Khoa học và Hợp tác quốc tế.

d) Phòng Quản lý hoạt động viễn thám.

đ) Phòng Ứng dụng công nghệ viễn thám.

e) Văn phòng.

2. Các đơn vị sự nghiệp công lập

a) Đài Viễn thám Trung ương.

b) Trung tâm Giám sát tài nguyên môi trường và biến đổi khí hậu.

c) Trung tâm Kiểm định chất lượng sản phẩm viễn thám.

d) Trung tâm Thông tin và Dữ liệu viễn thám.

đ) Trung tâm Triển khai công nghệ viễn thám.

e) Trung tâm Viễn thám miền Nam (trụ sở tại thành phố Hồ Chí Minh).

Văn phòng và các đơn vị sự nghiệp công lập tại Khoản 2 Điều 4 là các đơn vị dự toán cấp III, có con dấu riêng, được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước và ngân hàng theo quy định của pháp luật.

Cục trưởng Cục Viễn thám quốc gia trình Bộ trưởng quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Cục; quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Văn phòng và các phòng trực thuộc Cục.

Điều 5. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 1166/QĐ-BTNMT ngày 17 tháng 7 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Viễn thám quốc gia.

2. Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Cục Viễn thám quốc gia tiếp tục thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định hiện hành cho đến khi Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Cục Viễn thám quốc gia.

3. Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Cục trưởng Cục Viễn thám quốc gia, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bộ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Khoản 3 Điều 5;
- Bộ trưởng, các Thứ trưởng;
- Các Bộ: Nội vụ, Tài chính, Tư pháp;
- Ban cán sự đảng Bộ;
- Đảng ủy Bộ;
- Đảng ủy khối cơ sở Bộ TN&MT tại Thành phố Hồ Chí Minh;
- Công đoàn Bộ, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh Bộ, Hội Cựu chiến binh cơ quan Bộ;
- Lưu: VT, TCCB, QH(70).

[Handwritten signatures]

BỘ TRƯỞNG



Trần Hồng Hà